

Lực Tinh Tân Văn

聞新省六

MỘI TUẦN BẮNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG BIA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm.	4 \$00
Sáu tháng.	2 50
Đời chở ör.	0 \$20
BÁI-PHẬP VÀ CÁC THUỐC BIA	
Một năm.	12fr 00
Sáu tháng.	7 00
Mỗi số.	0 10

Số: 460 | NGUNG SỰ BÁN LỄ TỪ SỐ | 28 Décembre 1916:
NĂM THỨ MƯỜI | 4 tháng chạp Annam
Năm Bình-Thìn

DIRECTION ET ADMINISTRATION:
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
La ligne de 0.065 de
large... 1650
Le décompte des lignes
est calculé à raison de 3
au centimètre quelques
soit le caractère employé.

BỘ CÁO

Những lời rao về việc bán
nếu gởi thư đến Bán-quán thì Bán-
quán sẽ gởi cho một cái bǎn để già
phản minh.

MỤC LỤC

- 1 — VIỆC HỌC NGÀY XƯA.
- VIỆC HỌC NGÀY NAY.
- VIỆC HỌC NGÀY SAU.
- 2 — BỘC QUỐC CỦA HÓA.
- 4 — HƯỚNG TRUYỀN.
- 3 — BIỂN BẢO.
- 5 — LÀ-CHÂU CHIẾN SỰ.
- 7 — VỀ VIỆC HÁT BỘI ANNAM.
- 8 — SỰ TÌCH NƯỚC SERBIE
- 9 — YAN-CHUONG
- 10 — HƯỚNG PHONG TỤC.
- 11 — TỔ BỘ TƯỞNG TÂN TRUYỀN.
- 12 — TỰ DO DIỄN ĐÀNG.
- 13 — VÀI CHUYÊN VẬT.
- 14 — TRUYỀN XÚ LEO.
- 15 — GIA TRUYỀN TẬP.
- 16 — CÔNG VĂN LỰC LỰC LỤC.
- 17 — TRÌNH THẨM TIẾU THUYẾT.

LỜI RAO

Tết gần đến

Chu Khan-quan muốn in thiệp
màu đỏ, hồng hay là trắng, nhà in
Bán-quán đều có, lại dù các thứ chỉ
tốt và mới; giá 100 thiệp một đồng
đẹp, 100 bao theo năm cắt, tiền gửi
người mua phải chịu.

Việc học ngày xưa

Việc học ngày nay

Việc học ngày sau
(L'Enseignement d'autrefois, d'aujourd'hui
et de demain)

(tiếp theo)

Ta thử hỏi những nhà giàu có,
có con được văn-bằng tốt-nghệ
rồi, đãng xem họ muôn chi nữa, thi
quyết hẳn là họ đồng-thanh mà xin
mở một trường Trung-dâng-học Đại-
pháp tại Saigon, để cho học trò Annam
được thi lấy văn-bằng tú-lai và
mọi thứ văn-bằng Đại-pháp. Vậy bối
vi là nghề thông-ngôn tho-ký ngày
nay cũng đã nhiều kẻ làm quá rồi,
người giàu có con lại muốn cho con
được vào hàng thám-biện (ky-luc),
theo như người Đại-pháp kia.

Mà những kẻ có văn-bằng Đại-pháp
lại có thể xin nhập tịch Đại-pháp
được, thi ai nay lại trong đó làm một
quyền lợi riêng, thiên vào cho
những quyền lợi riêng khác của
mất người Annam được học ở các
trường lớn.

Các ngài thử hỏi những nhà giàu,
và các bậc quan lão Annam Nam-ky
mà coi, thiệt là các ông ấy đều muốn
giết sự họa tiếng Đại-pháp làm cái
quyền riêng của mình mà thôi, mà
lại muốn nhà-nước cho học đến các

bậc cao tột, ai học được thi cấp học
bằng sang Tây mà học cho tôi nơi.
Trường Trung-học Hán-ki chưa rõ.

Mà bối những dân nhà-quốc thi ai
cũng muốn cho con học chữ Pháp
cho đến thành-chung tốt-nghệ cả.
Cứ như ý ta thi hai bên cùng không
biết điều, không hiểu cái đều thật lợi
của mình cả.

Nhưng nhà-nước Đại-pháp, hằng
lo nghĩ đến điều ích lợi thật của dân,
cho nên không nghĩ sai lầm như vậy.
Nếu nhà-nước tiếc số tiền vào
các đại-học-dường, và để làm trung-
dâng học-dường, thi chẳng hóa ra
tăng lên xấp hai xấp ba những số dự
định trong số công cho Nam-ky bón-
hat, mà chỉ lợi cho được non 4000
học-trò, còn bao nhiêu con trè nřa
thì vẫn không có trường học. Mà bao
nhieu người được học thi sẽ thành
ra một mạng người có quyền lợi
riêng, và một phế quaea lại, đều
được việc cho nhà-nước đền ngắn
nào cũng không bỏ cái phi lòn đó.

Một đảng nếu nhà-nước muốn dạy
chữ Pháp khắp cù từ các trường nhỏ
sắp lén, thi lại phải đem trái trảm
đóng giáo Tây sang dạy, phải mở một
nhà trường lớn có nội học-sanh,
mỗi tinh phải có chứng hai ba cái
trường lớn bằng trường Chasseloup-
Laubat và một trường trung-học lớn,
ý là không kém những trường chuyên-
môn như trường Thầy-thuốc, trường
Thú-y, trường Lục-lộ, v... v... Nói
tòng lại thi đội nhiên phái tăng số
tiền chi tiêu toàn bộ và các tinh lén
một xấp mười lăm.

Ở Phi-lai-lan-quản-đảo (Lüt-tong)
người Hué-ky muốn thay vì cho
người Y-pha-nho mà cai trị dân bồn-
thờ, cho nên trong khắp xí tên đền phải
mở trường dạy tiếng Áng-le, đầu tòn
phi bao nhiêu cũng phải dạy. Thinh
linh phái mở ngay 700 ông giáo sư

người Mỹ sang dạy học, rồi lại sai
tới 2000 thầy giáo Lüt-tong sang học
tiếng Áng-le tên bén Hué-ky, đãng
về mà dạy lại cho người xí minh,
sai đi làm năm lần, mỗi lần 400
người. Bởi vậy tiếng Áng-le chẳng
bao lâu đã lan khắp di trong nước.
Nhưng mà tốn hại kiết bao nhiêu
la triệu bạc. Ở Phi-lai-lan-tan chánh-
phủ Mỹ chịu tốn ngay một lần như
vậy là phải, bởi vì trong xí ấy người
Y-pha-nho dạy tiếng Y-pha-nho kẽ
đa ngoại trăm năm, mà người Hué-ky

thì tất phải làm cho tiết tích tiếng
Y-pha-nho di, dâng lấy tiếng nước
minh mà khai hóa.

Ở Nam-ky tiếng Đại-pháp đã lan
khắp trong đám thượng lưu nhân
dâng rồi. Nước Đại-pháp chỉ dạy
trong năm mươi năm có lẽ, mà đã
đến như vậy, thi nay bà tất phải
vội vã. Trước nén tuân tự mà tiến
lên là phải.

Trước hết là bởi một lẽ không
tiền.

Nếu bao nhiêu con trè ở Nam-ky
tôi tuồi đi học, mà phải cho học chữ
Pháp từ bảy tám tuồi sắp lén, thi
mỗi tinh phải làm dư ra đến mươi
nhà trường nữa. Trường tinh phải
mở rộng ra xấp hai, phải làm nhà
cho lớn mà chứa nhung, hạng nội
học sanh, vè đề các thầy giáo Tây ở.
Mà mỗi tinh một ông giáo Tây cũng
không đủ.

Nhưng mon tên phi lòn, nhà-nước
cũng đã dự tính, nhưng là tinh xa xó,
trong vài mươi năm nữa mới dùng
đến. Chờ khi nào cù đồng Tháp-mười
(Plaine des Joncs) và các miền
đất hoang bầy giờ, sẽ khai khẩn, hết,
thời đó thi xí Nam-ky mới giàu lên
mà dù tiền chi tiêu vào việc học như
vậy được.

Nhưng sau khi cuộc chiến tranh
đã yên rồi, nước Đại-pháp đầu toàn
thắng cũng còn phải cần dùng đến
tiền của đê mà tu bô lại những nơi
bi tàn phá, chắc cũng lâu năm mới
lô vào việc đó được. Bấy giờ chắc lại
phải suy tính, cần kiệm chi tiêu
chiết phái là giảm bớt những việc
tốn tiền di dâu. Cần kiệm đây nghĩa
là những việc gì khẩn yếu nhất mới
lâm trước, mà làm ra phải có lợi
nhieu.

Bao nhiêu trường Pháp-học sẽ đe
y nguyên. Cũng có lẽ phải rộng ra ít
nhieu mà thôi.

Còn như dạy chữ Pháp trong các
trường, theo như ý phân nhiều người
Annам, thi việc ấy chắc con phải
chờ đợi ít lâu nữa. Vâ nếu bắt con
trẻ Annam đều phải học chữ Pháp
cả, phải dùng tới nửa số công-nghĩ
mới dù, thi không thể nào làm
được. Vâ có dạy chữ Pháp di nữa,
cũng chỉ dạy được một phần người
mà thôi. Còn bao nhiêu trẻ khác thi
đầu muốn học cho biết đọc, biết
viết tiếng nước minh cũng không
được.

Đó là chỗ rất quan trọng trong vấn-
đề này, cho nên tôi xin duyệt báo
chu quan-ix, nên ngầm nghĩ cho
chín. Dân Annam ai cũng muốn học
chữ Pháp cả, nhưng không thè nào
dạy khắp được, thi trường cho bần
dân học lấy tiếng nước minh lai là
phản hon. Thè nhà-nước chỉ dạy
chữ Pháp được cho 4000 học-trò các
trường tinh và các đại học-dường
mà thôi, thi chẳng lẽ nhà-nước lại
thi bô bốn vạn đứa trẻ kia, đê mà
khan khoản riêng cho 4000 người ấy,
còn thì đọc viết chữ quốc-ngữ cũng
không ai học được cả.

(Sau sẽ tiếp theo)

ĐỨC-QUỐC CẦU HÒA

Paris, 13 décembre 1914.
(Tin giấy thép ở Nauen ngày 2
december gửi lại).

Quan Thừa-tướng trao cho các
vị đại biểu nước Hué-ky, nước
Y-pha-nho, nước Suisse (Svét-
sor) một tờ bǎn tin việc cầu hòa.

HUỐNG TRUYỀN

(Echos)

Chiếc tàu « Lusitania »

Chiếc tàu « Lusitania » bị tiềm-thủy.
đỉnh Đức bắn chìm năm nă, cách
xa mũi biển Kinsale chừng tam dặm
(mỗi dặm biển bằng 1852 thước) hồi
còn nằm dưới đáy biển. Từ dưới đáy
lên mặt nước chừng 270 pieds.
Chiếc tiềm-thủy đỉnh F. L. ngày
trước chìm xuống đáy 388 pieds,
thứ lồng hối cù kéo lên đặng. Nên
người ta tính phải kéo chiếc « Lusi-
tania ». Trong tủ sắt dưới chiếc Lusi-
tania có đựng vàng bạc gần 25
triệu, không tin đến bạc vàng riêng
của bộ hành.

Xuân tối đây, người ta sẽ khởi sự
lần kéo tàu ấy, thấy công cuộc như
thể mà ai chẳng ngàn ngầm.

Muốn tăng dân số

Ông Bokanowski thán-sí tỉnh Seine
cô báu nghĩ một phép luồi như
vậy: Hết người Pháp nào đéo khai
chiết mà chẳng đè lại ít nứa bón-đe
con, thi chưng chia già tài phái kè
nhà-nước như một đùa con dâng
lánh một phần.

Nếu người chết không có con đe
lai thi nhà-nước lánh nứa phần già
tai, còn nếu đè lại một, hai, hay là
ba, đùa thi nhà-nước xen vào kè như
đáy thí hai, thù ba, và thử tư, lánh
một gốc ba, một gốc tư, già tai.

g hờ cù
thi cung
nói, quâ
nh thua
cơ pháo
xòn lâm,
đất súng

äu hòa
lieu, cho
thường
ong việc
nhất nh
èa cho
nuoc Ý
giáy hòa
iên rắng
Đức-quốc
ông chia
ming

bày giờ
ing di

chronicle
listie bi
võ Hy
đang đai
à lại bắt
tù, bắn
ng ngón

ni
p đánh
h gươn
ai davan
ich hai
g mien
v/ciun

ho hay
ói quan
a-mi-nâ
thi cù
nh gián
Trotus
su vân
meriti

án qua
gi.

Poivre
Verdon.
sau lại
ng nêu
thuộc
g, dàn
ngày 18
Cham
lấy lại
11.387

a ngh
a quan

S U

tại
ngan
én lạy

n cho
khoi
đang
nhieu
quan
i linh
Pháp
mia

không
tường
i, đèn

sau từ ngày khởi sự tên này thi giao cho co i ni nó làm cung xong việc.

Có một vị dien chí trong xô bày đầu mươi 29 (thứ 2 năm, đến sau mây kè khắc lát, chư úc, nên gọi tên Trần-phu xin mươi 30 người).

Cách vài ngày thứ annam kéo đến có một thày đội Pháp đi theo và một thày đội annam thông ngôn. Họ hàn dò kaki, hàn mồi, cái cụt rộng, quần chét có mang ghết kaki. Họ mang giày kèo xà lìa di ngoài đường ày mà hòi. Họ lại đội nhíu iới trên đầu mồi cái mũ bằng vải kaki.

Trong cái đầu họ mang có dùi. Thiên hạ chạy theo coi lúp họ đi ngang qua.

Dần họ ở trên đầu lồng, trong một cái nhà trường rộng rãi, có nhiều cửa sổ gần kieu, thường thường đèn múa đóng hay làm rap hát. Dùi theo vách người ta có lối rrom cho họ nghỉ, như trong các trại binh Pháp vậy. Chính giữa phòng đó có đê bàn ghế dài. Cố một cái sầu nêu, có nhà hè sành sỏi, và nhà tiêu. Còn thày đội thi ở trong mội cái phòng tui nhà kè bên trường học đó.

Trong lúc mấy người thi apnam sắp đặt đồ của họ, để theo trên vách, thì náo các dien chí, dòi bà con nit đến coi chát nút.

Họ ở Marseille đến nén cũng quen thay mây việc ấy, nên họ có hơi nhột nhạt.

Bên ngay mài các người dien-chù đến trước họ, dì ra vướn nho. Người nêu nêu duỗi bô hồn hêt thì cầm tay một cái ngôe nhô đặng cát nho, còn người nêu mạnh dạn hơi thi đê chò nho lại đàng xe đặng chở vê lái thẳng lòn.

Buổi đầu người coi bộ khò khao. Có nhiều khi họ không nói chuyện với họ. Chỗ hòn thê nhô mau quen biết lầm, ra bộ tịch thi chúng nó hiểu liền. Ông lại coi nhiều người con gái tòi xinh đẹp, nhở là đòn là chính phu, và quả phu, họ cũng ở ăn iết tê và thường xót kè ở xúi xói đòn.

Chưa hết tuan mà they annam dà di chô khác làm rõi. Buổi sớm mai họ đã ra sôt lâm họ đam dòi ăn lót lòng trong ban lâm của họ, mày người đòn bà Pháp di gatk họ cũng đam theo dòi ăn lót lòng trong giờ của họ. Trong công việc làm họ dê day lâm. Trưa họ tui lại đòn bà óng cây, nâu đòn ông đòn bà mì ẩn corm. Thor annam có dùi đồ vật thực cho họ, nhưng mà mồi người đều cho thêm đồ ăn tây cho họ ăn thử, nhất là cho rưng họ uống cho hóng chí. Trời trưa nồng gắt, mày người đòn bà đùi gát nho, đòn họ tui, chính có they annam không mây nực ngồi giáp vòng lại mà nói chyện, đặng chờ giờ di lâm. Đến thê phái ép chịu nhiều đòn bộ buộc lòn hòn, chừng ày mọi việc sê ngưng, kinh Bosphore bị đóng lai.

Áy là bầy của quân Đức

Về việc hát bài Annam

Ngày trước tôi có luận một bài về sự lợi hại hát bài, nay săn dịp thấy bài diễn thuyết của quan ba Lelièvre cũng nói về việc hát bài Annam, nên xin lược dịch ra đây cho chư vị khán quan nhàn lâm.

Bài diễn thuyết của quan ba Lelièvre

Những người nêu có ý châm nom cho biết mọi việc trong xô này thi liên thê người Tàu áp chế người Annam đã lâu đến rồi.

Hát bài của Annam thật là gốc của người Tàu chẳng khác nào Luật-phép, chánh-tri, Đạo đức, chử nghĩa, văn chương thi phú, ngày tháng, thời tục cung dòn theo người Tàu.

Nếu hát bài Annam có hát theo minh và nêu có canh cải một it chi thi cái gốc cũng còn.

Nên nay tôi xin khởi luận vái đề về việc hát bài của người Tàu.

Vẫn hồi đời thượng cổ ở bén Tàu thi chỉ có hát múa bộ, làm dẫu chí rõ việc đời như là công việc canh nông cày và cấy; các tai nạn về giặc già; việc vui mừng trong lúc thái bình; việc khôn hại trong sự say đắm.

Từ quan quyền xuống tới thứ dân đều ua hát múa bộ ấy, đến sau hát múa bộ lòn xòn lâm cho đến dõi

lên Đức-que-cuốc câu-hòa ; hưng mà chàng phải như người hàn trào mà câu-hòa, Đức-que-cuốc câu-hòa lại buộc nhiều điều bao nguye.

Theo ý tưởng của vua Đức, thi cả thay địch quốc Ngài đều cảm nảm trong tay, chàng còn nói chi nữa được. Bên ngoài Ngài phải làm như vậy với ba tánh, và chàng đê cho ba tánh xiêm lồng. Theo cách xử sự của Ngài, thi Ngài coi đầu trong nước đều là tài cao và Ngài tựa quyết chuyên chê. Ngài gat gán họ luon luon, đê thát trả; mà Ngài nói thẳng, dam tiêm-thuy-tinh và Tứ-ba-lam mà giết người. Ngài lai nói ày là việc hông đồng. Ngài nói thi đồng minh đối khô vung và đê bịt nhau tò. Ngài lại nói với Đức-giao-hoàng rằng tại Đức-quốc các nước Trung-lập đều bô chô ván mìn mìa đì, đòn tuan oán và cứ nói rằng Đức-quốc bô đánh áp nêu phải chòng cự, marga cờ ày và kêu nêu nói rằng mặt trận Đức khô mà xoi qua phùng nêu Ngài phải chịu câu-hòa.

Vie câu-hòa theo lời vua Đức nói đó thi là tra phẩn phái về cho Ngài, và cả đòn bá tinh của Ngài chỉ dùi nặng nêu lâm, là vì nêu người ta chịu nghe theo máy lời ày, thi Đức-quốc rồi dày lại càng rộng đòng đòn thêm nữa, chưng ày chàng khác nào grom Damocles treo ngay trên đầu các Đại và Tiêu-quốc liệc cung.

Ngài bao tinh như vây: Phải trả các thuộc-dịa của Đức lại, nước Phô-lô-xi Ngà: è lập ra một nước Đức lập sê đam mòn ông hoảng Đức qua cai trù, nước Bi-lô-thi sê bây vòn của Đức mà tu-bô lại, phải tùng quyền của Đức, thế thi thành môt thuộc-dịa của Đức.

Còn lại Áo-quốc và Hong-ga-ri đã hiệp chion với Đức-quốc cung là các nước giao hiêu nêu như là nước Bia và nước Thổ, vây thi các nước liệc cung lại còn khô khô nêu.

Nga-quốc phải chịu bộ rợ lại cho đòn thê phái ép chịu nhiều đòn bộ buộc lòn hòn, chừng ày mọi việc sê ngưng, kinh Bosphore bị đóng lai.

Áy là bầy của quân Đức

Điều hoàng thương phải bay chế luật hàng đang sửa soạn lại cho nhằm phép.

Hát cung có đòn trống vây, là vi trước Hy-lap và Ai-cáp, nhằm năm 2637 trước khi Chúa giáng thế, thi nghè đòn đã sắp đặt lại tại bén Tàu rồi.

Hê múa cách nào thi có đòn địch thôi theo cách này.

Trong mỗi cái tình vui, buồn, thuong, giận thi đều có giọng phu trầm khác nhau, đòn baya ra theo tiếng đòn, và tuy là ta không hiểu rõ cái dien đòn chô ta hiểu rằng tiếng đòn có nhiệm nhân với bộ mìn men. Nhưng mà cái dien hát múa bộ khác nhau hát tuôn truyền.

Qua tôi thế kỷ thứ VIII ở bén Tàu mòn học theo dien hát Hindou (Châ-vâ).

Trong đòn ày có hát tuôn truyền môt vải đam mà thời, qua thế kỷ XIII mới có hát bô như hôm nay.

Tuôn truyền nhut là hôi trong đòn nào bén Tàu hay ly loan, giặc đánh đòn mâu, hoặc trước hay sau đòn Hán nghĩa là hôi năm 206 trước Đức chua giang sanh cho đòn năm 264 đòn nay.

Chuyện tích họ dien ra không in. Lam cung như chuyện tiêu thuyết về việc hoan nạn và cứ theo ý tuôn của người đam đê nhřt lop lang them bót hay là sira lai, nên thành ra việc thiệt.

Trong môt lop tuôn về đạo Phật, thi những hê lại làm thầy chùa đê giêu cho thiền ba cười cho.

Thường thường hát bài của người Tàu hát 3, 4 lớp thi trước khi có hát xong mât, dào kép đều ra xung tên trước.

Nhung mà rời cuộc, thi có một đòn ràng dạy đào đíc: người lành thi đòng thường, còn kê ái thi bị phạt.

(Sau sẽ tiếp theo).

Sự tích nước Serbie

(Les Serbes)

II

Ngày nay, dân Serbes lai gặp nước cung quyền Áo-quốc độc hiêm chảng khác chi nước Thô-nhĩ-ký. Nước Áo không đánh ở kê cán một bén nước Serbie độc lập vi hai lê: một là vi năm 1866 Áo bô Diré-quent lẩn đât thi nước Áo đem lòng tham lam về phía Balkans và thành Constantinople, mà nước Serbie là nước bao họ của nước Nga lại nâm cam dòn nước Áo qua bén Balkans; lê thử hai nước Áo kinh sợ lòng cung đam của dân Serbes và các dân đồng chưởng như dân Croates, dân Dalmates, Illysiens, nói môt thứ tiếng, thi môt tò tên, nhung đòn này hôi còng chung cùi cung quyền nước Áo cũng như nước Thô-nhĩ-ký khi xưa.

Hai nước cung quyền Áo và Thô-nhĩ-ký chiếm tri các giông dân thuộc dòng Yougo-Slaves áy, thi dụng cung quyền quá lê nênh nhung đòn áy gián ghét đà sâm.

Nước Serbie ra suy nhược, cũng vi hai vua chot thuộc về họ Abréonich là vua Milan và vua Alexandre cai trị nước cách yếu-duối, người thi biếng nhác lo vụ tất tư lợi, người thi mê cờ bạc chẳng quan chí việc chánh trị, cho nên nước Áo thừa cơ hội áy mà đê ép dòng Yougo-Slaves không đê mở mang thêm. Khi Áo-quốc sáp nhập được hai tinh Bosnie và Herzé-

govine doan, thi năm 1885 bảy mươi hai nước về nói Yougo-Slaves là Serbie và Bulgaria đánh nhau, bôi thi hai tiêu bang ấy cảng ngày càng ra mạnh thế, bén kia thi có vua Nga bảo hộ cho hai nước, sự ty rái là ngán trở lòng tham của nước Đức, và của nước chư hầu Áo-quốc. Ván nước Serbie ô xô biền, hé muôn thong-thuong với hải-khau thi lại phải nhớ đường xe lửa của Áo và của Thô-nhĩ-ký, bị vây mà nước Serbie đã gần ngặt trong môt xô, cho đến năm 1903, sau khi việc ám mảng tại Belgrade thi có một người tri-hoa, luron thiên và can đam ra lanh quimo và chính-dốn lại. Người ày là ông Pierre Ist dung hêt tài tri mà làm cho dân an cu lạc nghiệp, ván nước may mắn, song ngài rất đê dặt không đê chut chi mông lòng nước Áo, ngài già cung giao hảo với các nước lân cận, nhut là nước Bulgaria. Nhờ ngài mà năm 1912 nước Serbie mới có quân lính mạnh bô hiếp srt với binh Bulgares và Hy-lap mà thắng binh Thô-nhĩ-ký. Mấy trận binh Serbe thắng tại Koumanovo và Bitoli cũng vang danh bằng trận Kikk-Kilise và trận Lulle-Bourgas, vi nhờ mây trận áy mà các tiêu-bang Balkans mới chiếm nổi thành Salonique.

Lại nưa, lúc ày binh Bulgares nhò binh Serbes đen tiếp vien cho, số là hê đạo binh bộ và binh pháo-thủ Serbes kéo tới trước mặt thành Andriopoles, giúp trợ chiết với đạo binh Bulgares thắng đêc nhiều trận. Từ ngày ày dân Serbe có công voi các Đồng-minh tiêu-bang quâ hon các khoản điều ước đê giao voi nhau, cho nên các Đồng-minh áy biêt on đòn Serbe lâm.

Hồi tháng tư tây năm 1913 binh Serbe sang đen hê Adriatico đê binh lênh hê Alessio mà xáp một trận cát thi trong rang nêu Alpes Albanaises. Trong cuốn sách ông E. Denis, thuật lại trận ày có câu rằng: lúc đó binh Serbe phái đô từ người môt, và từ con ngựa mà tréo lên mây đốc-núi, xung quanh dày nhřt vùi hâm ngô mà ngop mặt; quân lính thi lôi bộ luon ngày luon đêm, ăn nhřt đồ cùi bị mồi người đem theo; lân lận ăn hết phải ăn rôr cay, bắp sống, cò non, là non, nhiều kẽ mệt mỏi hêt sức và bị đói mà thâc giứa đường; phải đan náo khác thi châc là chét chüm voi nhau ở nơi ày.

May thay, nôi giông dân Serbe hay kiết kiêm, quen trai qua nhřt lúc cự khô thân trạng trong mây thế kỷ, cung vi một chô hi vọng thâc vông nô lê.

Nay chi còn lai một ách nặng dân Serbe phái lo vùng vây: Là nước Áo lập phuong ngán cùn dân Serbes và Monténégrins không cho giao thông qua hê Adriatico, phia nê có dân Bulgares tham lam mà đáy giặc voi Serbie. Dân Bulgares vi lòng tham ấy nêu bất kẽ nhơn quyền, đam trả giao làm phan voi nước Serbie, trân giặc thi cái gốc cùi cung quyền nước Áo cũng vi một chô hi vọng thâc vông nô lê. Song khi lập hòa ước thi nước Serbie nhon cuộc lập thành nước nhô Albanie, phái hông mất xô Saloniique. Nước Serbie thi đêc sáp nhập thêm nhřt lanh hành Chith Ghevgheli Monastir Fritrend và Novi Bazar, mà phái bô đê dường giao thông ra biêln là đêu rất cần kip cho cuộc sanh nhai mờ mang, nước nhà hung thênh. Tuy nước Serbie đê tron thắng Thô-nhĩ-ký, mà còn phái chia

cường-quyền nước Áo, số là nước Áo chủ mưu cho hai nước Bulgaria và nước Serbia đánh nhau, rồi lại thua co hội ý mà chán nghe đút đường sanh nhai của nước Serbia.

Ông Pierre 1^{er} thấy nước Áo làm bùa sách quâ, thời sanh lòng phèn muộn, nhưng cũng phải phục cường-quyền nước Áo, mà hằng lo sợ có ngày

không khôi giao phuông với nước cường-quyền ấy, tại vậy ngại không muốn vận động chi thêm nữa. Ngài chỉ lo thà phu và lánh khỏi việc bất bình với nước Áo, lại ngại cũng biết các Liệu-cường Hoa-hiếu lúc ấy không thể bình vực nỗi, nên gác lý sự ra thi át nói giống Serbe phải tan mặt đời ở đây.

Dịch báo *Courrier d'Haiphong*.

VĂN-CHƯƠNG

Morceaux choisis des Auteurs anciens et modernes

(Cô kim văn hiệp thai)

PHÁP VĂN

Littérature française

Caractère anti-scientifique de la théorie de la force

(Cái-tưởng cường quyền là một lý tưởng phản cách tri)

Tout d'abord, un individu qui, s'inspirant du surhomme de Nietzsche, buserait de ce qu'il serait supérieur par la force ou l'intelligence pour sacrifier à son égoïsme et à intérêt personnel les intérêts de tous les autres hommes; qui n'hésiterait pas à mentir et porter des faux témoignages pour s'assurer un profit quelconque; ni à voler afin de vivre et mourir sans rien faire; ni à tuer pour s'emparer du bien ou de la femme de son voisin, etc., cet homme là aurait beau avoir toute la force et toute l'intelligence imaginables, il ne tarderait pas à succomber sous une force et une intelligence supérieure aux siennes: celles de la masse des gens qui redouteraient sa mauvaise foi et ses violences. Il y a eu dans tous les temps de très grands criminels qui se croyaient des surhommes; ils ont tous fini par être pendus, fusillés ou guillotinés. Cette sorte d'hommes ne peut réussir que dans les époques de profonds désordres sociaux. Notre grande Révolution en a offert des exemples sur lesquels il me paraît inutile d'insister; je me borne à rappeler que ces surhommes furent, en majeure partie, supprimés par la force même dont ils s'étaient servis pour assurer leur éphémère suprématie. Ne sait-on pas que les plus grands tyrans eux-mêmes furent supprimés en dépit de leur omnipotence et de leur force par ceux qu'ils avaient tirannisés?

Dans les conditions normales des sociétés humaines, la lutte pour l'existence entre individus d'une même famille ou d'une même nation contribue puissamment au progrès par les efforts que chacun fait pour améliorer sa situation, mais elle ne produit cet effet qu'à la condition que chaque individu n'use de ses forces physiques, de son intelligence et des qualités diverses dont il est doué que dans la mesure où aucune atteinte n'est portée à l'exercice des forces de l'intelligence et des qualités de tous les autres individus. C'est pour assurer cet équilibre et cette harmonie de toutes les forces individuelles que les nations se donnent de lois. Et le progrès général déterminé par la lutte individuelles pour l'existence est d'autant plus grand que les lois et la manière de les appliquer maintiennent d'une façon plus parfaite l'équilibre de toutes les forces individuelles.

(à suivre)

Trừ hé, này như một kia, lây ý họi các bắc Trân-người (1) của Đức-quốc triết-học già là Nietzsche (đọc là Niel-xi-dur-xi), cung nhâ là mạnh hơn và khôn hơn người khác, dem bò cát quyền-lý của mọi người, đe ich lysi riêng cho mình mà thôi; dù cách gian dối lường dâ để đure lây việc môt; ăn cướp ăn trộm của người ta đe ăn ở cho thô-thi mà không kha nhoc; giết người đe mà lây cua, lây vý người ta, vân vân. Người ày dâu mạnh thê nào khôn thê nào, chác hàn-rồi sau cung có cái sức mạnhvà cai tri khôn hơn sức minh-tri mình, nó tri cho phái chét. Cái sức ày, tri ày, là cái sức, cái tri của ụngười sô minh thê-nhân hung-bạo.

Có lôi dời nào cũng dâ-tùng có những đô dài-đài, tường minh là bắc Trân-người. Nhưng chúng nó vê sau dura thi phái xú giảo, dứa thi chét bắn, dứa thi chét chém cá. Loài người ày dù ché sống được những thời biển loạn. Bùi Cách-mạng lớn nước Pháp ta, dâ-sanh ra mày khe hung lâm mà xuất chúng như thê, lura là phái kê ra, (2). Cùi cùi biết ràng phản nhiều những kê trênnghai ày, vê sau lai chét bối cái sức hung tàn mà minh dâ-gây ra đê giây lây quyền chuyên-chê trong một lóc. Hâ lái chéng biêt rằng những kêu hòn-quân, bao-chúa, hùng dông nhứt trong thiêu-hả, vê sau cung bị hại bởi tay những kê minh trê hiếp sao?

Cứ cách cách binh-thường của xã-hội thi sự tranh cạnh của từ người trong một gia tộc trong một nước với nhau, giúp cho việc tiêm-bô đure một phần to lâm, bối mỗi người một gâng sức đê lôi lịc cho minh. Nhưng hâ mỗi người chi dùng sức mạnh, dùng tri khôn, dùng những nết hay của mình, cho đen chô giới-hạn đê dùng phạm tên sức mạnh, đen tri khôn, đen nết hàn-hạnh cả ubhang người khác, thi mới có tiêm bô. Các nước đat ra luật pháp cũng là cốt đê cảm canh chi ai nay thû kí phan sự như thê. Mâ sự tiêm-bô chung, do sự cạnh-tranh riêng mà ra, luật pháp trong nước và cách thi-hanh luật pháp đê giữ cho sức riêng moi người dù rông cản, clang nghiêm hao nhiều, thi sự tiêm-bô ày lại clang mâu bầy nhiêu. (Còn nữa).

(1) Nietzsche là một nhà triết-học nước Đức, sinh tại Roccia năm 1844, mất tại Weimar năm 1900. Trong triết-học của Nietzsche có cái lý tưởng người ta tuyê-tap-thân-tri tài-nâng, đức-hanh, có thê lén được bắc Thượng-nhan (surhomme) cũng là một cách tu đắc đao trong cái tôn-giáo của triết-sanh.

(2) Thời Cách-mạng của Đại-đế, đat hơn trăm năm nay, xảy ra mấy bắc người xuất chúng, một lâm chét cả muôn vạn người, bàng ba tíc lõi, rồi sau cung lân luyệt bắt đâk tì hét. Độc đên chuyên những bắc người ày, ai cũng phải thân-phục, mà ai cũng phải góm ghê. Thâ là thô-thi xui ra trong một bùi có nhfrag bắc tra thân-tiên ma qui chô không phải là người.

Guong phong tục

Les Mœurs et Coutumes annamites d'après les proverbes

(Tiếp theo)

TIẾT THỊ BA

Thầy và bạn

38. Muốn sang thi bắc cầu kiều, muốn hay chữ thi yêu lèu thi.

Người ta thường nói chẳng có thầy đồ mấy lâm nén, loi co câu một chữ nén thầy một ngày nén nghĩa, tuc nón ta xua nay iúc nuoi thầy thi rái giàn, mà giờ lè thi thât thuy chung, không chí học chí học nghè, hê đến, cùi nhà thầy, thi trót dời vân giết, iuc lê đồng-môn (Đồng-môn là hoi hoc trò mót thuy) cũng lâm sự phiền, nhưng àn trái nhô kẽ tròng cây, thầy ày cũng là thói rái hau; hien vi nón đạo thầy van trọng, mà sự học chí có một bài, nén học mãi mà vẫn chưa thấy tần tòi song gân mực thi đen gân đen thi súng có công mai súng có ngày nén kim phuong gân vẫn dày thi thay mới được làm thầy, rủ nhau cỗ hắc cầu kieu, kē hòn tám. (Hòn tám là người có lòng tốt trón nòi co phu).

39. Bạn bè là nghĩa-tuong-tri, sao cho sau trước một bê mới nén.

Một hòn đập chẳng nên non, ba hòn gop lại nên côn. Thái-son.

Một người thi tri thức còn hẹp, ba người gop lại thi tri thức rộng thêm ra, xem như chung này, thi sự bê ban ích cho người ta lâm.

Muốn cho có đô có đáy, sơn lâm chura đê một cây nên rứng.

Một cây không nên đure cánh rừng, một người không nỗi đure mọi việc, người ta thường nói là một minh đure làm một minh không đure, nên muốn cho có đô đáy.

Bầu oí thương lây bì cùng, tuy rặng khắc gióng như chung một dàn.

Bầu bi khắc gióng nhưng cùng một loại, người ta khắc họi nhưng cùng một gióng, tuy khòng phái cùng chung rặng, rẽ, thế nhưng mà cũng thit cùng da, thương người thi thương thân, khòng đâ dòn mà thiệt, huống chí lai cùng chung một dàn, thi càng phái quán quyết nhau lâm.

Yêu nhau tan từ nùi cung tréo, thất bát khe cung lôi, từ cùu tam tháp lục đêo cung qua.

Rè ban môt người môt xí, vi nghè nghiệp y tú gióng nhau mà nén thân, sự tý kô có hòn vờ chòng. Vợ chòng là vị tinh, hòn bạn là vị nghĩa, vi tinh vi nghĩa nén yêu nhau tan từ nùi cung tréo.

Chim sa cù nhảy chòi chòi, những người lóng tung chòi ban cung.

Người ta gân mực thi đen, gân đen thi súng, chơi bao với người tì tê, thi minh chung tinh nhết hòn thi, thân thi với kê đêng dài, rồi lâu cung thân thi sú đê, mông lòng trong bụng là kê đêng ngâm, bau bê chéch hàn thiết minh, nên người đòn bão nhau xa chạy.

40. Nhứt cao là nùi Tân-viên, nhứt lịch nhứt sắc là tiêm trên đời coi nhán tiêm-nhan chon sao có nhán chảng nhô lôi coi-nhan?

Bé ban đứng một phần trong luân lý, lúc come sung chão ròn có nhau, thi lúc dù chéa ngaya cõi cung nhô nhau, nên cay khâ khinh hèn, thi con gọi là nghĩa cũn tinh xá gi úfia, song xem như thế thi làm người nén lập thân lây, không nén chye nhô người ta.

Tông luân việc bê ban. — Người ta ôi đói, cha mẹ anh em là phần cõi sần, tinh thân thiết đâ hòn ròn, song bức chona ra ngoài. Không lê lúc nào cũng có anh em cha mẹ, nén phải nhô bê ban đê giáp đỡ nhau, phuong ngôn thường nói học thầy chảng tay học bạn, lại có cùi di buôi đê phai có bac ca, khôn đoc chảng bằng ngoc đau, nén làm người yên biết đao bê ban mới đure.

Hồi

- 1^o Muốn con bay chót thi làm thế nào?
- 2^o Một cây có nón được róng không?
- 3^o Tại lâm sao bêu lại thường bít?

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐỒNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc ko nhà-nuôr... 31.20

Giá lúa, tâ 68 kil. chở tới nhà máy Cholou (bao trả lại) từ 2 \$ 25 tới 2 \$ 30.

Sài-gòn

Cuộc xô sô Hội thánh giá đó. — Quan quản-ly Hội xô sô Đồng-dương rao cho chư công hay rắng tại Hàng-ông Renoux. Paracazi có trù giây bê bai tại Saigon.

Các người bùi hán bái muôn lanh giàn giùm hãi đén đó mà lanh. Còn kè ở Cholon thi phải đền tại dinh quan Tham-biên mà lanh.

Quan Toán-quyền Sarraut qua Đồng-dương

Bản-quán được tin tức quan Toán-quyền Sarraut sẽ xuống tàu tại Marsella ngày 24 decembre, vây quan Toán-quyền Charles trả Hanoi một tháng ròi cũng về Nam-kỳ tiếp rước quan Toán-quyền Sarraut.

Chiếc tàu Magellan bị bắn chim

Tin giây thép thê Marseille cho hay rằng chiếc tàu đòn Magellan và chiếc tàu Sinal bị bắn chim, cùi bi hiên đều cùu khôi.

• • •

Sở nhà thơ giấy thép cho hay. — Bên Bộ bô cáo rằng nhung thư từ gửi theo chiếc tàu đòn Magellan đê bì mít rào.

Sở nhà thơ và nhà giây thép không biêt phái thương nhung hàng hóa và nhung đê gởi colis posteaux cho ai hét, bôi vi mít nhâm lúc bì giác grà.

Tòa binh

Tòa-bin Nam-kỳ nhóm ngày 20 decembre 1916 tặng xú nhung lịnh tấp annam đê trồn khôi trại trong lục giặc giã:

Huyện-ván-Tròn, Huyện-ván-Huân, Cao-ván-Huân, Lai-ván, Nguyễn-ván-Huân, Bùi-ván-Cung, Phạm-ván-Thanh, Phạm-ván-Nhi, Nguyễn-ván-Phong, Phạm-ván-Hồ, trồn linh trong lục giặc giã:

Phạm-ván-Xong, Mai-ván-Xuru, Ng.-ván-Toru, Ng.-v.-Cường, bị tội trồn linh trong lục giặc giã co đem y phép theo.

Mười bốn người này bị án như sau đây:

Nguyễn-v.-Tròn 9 tháng tù;

Huyện-v.-Huân 1 năm tù;

La-nong 6 tháng tù;

Ng.-v.-Huân 1 năm tù;

Bùi-v.-Lung 6 tháng tù;

Phan-v.-Thanh 1 năm tù;

Pham-v.-Nhi 1 năm tù;

Ng.-v.-Thông 8 tháng tù;

Phạm-v.-Hà 6 tháng tù;

Cao-v.-Bây 1 năm tù;

Phan-v.-Lưu 1 năm tù;

Ng.-v.-Totor 18 tháng tù;

Ng.-v.-Lương 2 năm tù.

• • •

Cuộc lâm ruộng ở Đồng-dương. — Tại Nam-van, mùa màng khâ, đure 60 vạn tấn lúa, đure 20 vạn đê xuất cảng.

Nam-kỳ đure 2 trieu 186 ngàn tấn trót hơa nam ngoài 136 ngàn tấn, có 1 triệu 200 ngàn đê xuất cảng.

Xú Léo, mùa màng dù dùng trong xí; nhưng vây có quản lính đang canh thủ ở xú ấy, nén phải tăng thêm cuộc lâm mua màng cho có lùi đù nuôi lính ấy.

Ngoài Trung-kỳ, vi đất nùi nhiều, nén các chỗ không đure mía như nhau, có 4 tinh đure được mía vừa vừa vây, khâ hơ mía tinh

khác vi
Mùa tói
Ở Bắc
bị lùi thi
cá xá nă
trước v
Cholon

Vując

bát cầm

vô nám n

người t

trò n

điều kh

Xã cù

van-Ba

tròm l

Nguyễn-

giết kh

Làng

mát ch

không

biết

an tròn

cựu

xá-ix

Học l

Valentin

một, ch

không tr

theo

Hôm

Nam-van

cirqu

lén

lau thich

Rất

đon đ

cha mi

Trung

18.2

Số:

02.0

Số:

07.73

43.27

Số:

04.34

31.270

47.450

Số:

04.48

19.525

31.138

33.008

43.641

100.000

Số:

02.409

10.620

19.839

39.128

điều 5

Số:

00.045

09.974

16.953

21.941

25.880

33.211

36.490

42.459

điều 2

CUC-

Có ng

một con

một con

bị côn r

chup đ

tươi. V

khi l

lập

thì náo ?
không ?
bi?

ÁO

G

LÚA

20
máy Chợ
30.

Quan

cho chư
và ông
Saigon.

nhà giấy bá
Chợ Lớn
biên mă

qua

oàn quyển
ngày 24
Charles trồ
m-ký tiếp

chim

o hay rắng
Sinai bì

t

hay.

— với theo
đó.

đóng buồ

những đờ

viết

décembre

đã tròn

Cao-văn-

van-Cung,

Nguyễn-

trong lúc

Ng.-văn-

trong lúc

đây.

— Tại
vạn tần

triết hìn
200 ngàn

rong xú

nh thủ ở

nhà mang

, nên các

ó 4 tinh

máy tính

khác vì các tinh ấy bị nắng hạn mà thất mùa.
Mùa tối có lẽ khá hơn.

Ở Bắc-kỳ, đầu đù khâ, trứ ra có hai tinh
bị lùi thì không có chi hãi. Cuộc làm ruộng
cũ xưa nay không bằng bực trung năm
trước vì 4 tháng đầu bị nắng hanh quá.

Cholon

Vực ngục. — Thị Trich-thị-Nghinh bị
bắt cầm trong khám, ở đấy bị đau, quan cho
vô nám nhà thương Chu-quán ở phòng các
người tù bịn xèn này. It bùa sau thi ấy lên
trùm ra ngoài, chưa bắt lại được.

Bà

Xã cựu di án trộm. — Thầy giáo Vũ
vân-Ba tại làng Phước-diền (Bà) bị ăn
trộm lấy hết quần áo. Thủ nghĩ cho tên
Nguyễn-vân-Biển cựu xã-trưởng làng ấy, bấy
giờ không có việc chi làm.

Làng hát tên Biển tra hạch và khai từ ngày
mất chử, thi di làm công việc ở Long-diền,
không biết tên chử mà khai. Va chịu thiệt có
án trộm dù của thầy giáo ấy. Lang lienn gài
xã-trưởng cho quan Tòa.

Cao-Man

Hoc lâm kép hát. — Tên Qui kêu là
Valentin mười ba tuổi, ở tại Nam-van con
một, cha mẹ cung như tráng mồng. Tên Qui
không ra lùi thuce trong nhà, chỉ muốn
theo hát bài.

Hôm tháng rồi đây, có bạn hát cirque tên
Nam-van, cậu Valentin mỗi ngày đi lại nhà
cirque lén vò phông kép hát làm quen. Lần
tần thích chí muốn ở với kèp hát bài.

Rồi thay bạn cirque không dắt máy, nên
đón đó đi, cậu Valentin cũng trốn đi theo,
cha mẹ liền tuối theo bắt lại được.

Xổ số ngày 24 Décembre 1916

Trúng độc đắc:

18.888, được 4 ngàn đồng.

Số:

02.045, được 2 ngàn đồng.

Số:

07.730, 14.161, 42.623, 34.402
43.272 được 1 ngàn đồng.

Số:

04.343, 04.687, 16.547, 23.411,
31.270, 36.027, 36.676, 39.575, 47.155,
47.450, được 5 trăm đồng.

Số:

04.489, 04.808, 8.087, 11.696,
19.525, 20.129, 27.508, 30.513,
31.138, 31.204, 31.613, 32.493,
33.008, 34.367, 34.687, 43.347,
43.641, 45.916, 48.707, 49.843, được
100 đồng.

Số:

02.409, 02.617, 07.428, 08.025, 09.999,
10.620, 11.899, 12.004, 15.430, 19.208,
19.839, 22.550, 24.610, 37.645, 37.884,
39.128, 41.169, 42.666, 43.047, 47.664,
được 50 đồng.

Số:

00.045, 00.694, 03.156, 06.524, 09.694,
09.974, 10.496, 12.468, 13.603, 15.275,
16.053, 17.382, 19.521, 20.420, 21.890,
21.941, 23.193, 23.464, 23.631, 25.440,
25.580, 27.550, 28.634, 30.283, 32.960,
33.211, 34.136, 34.826, 35.812, 36.256,
36.490, 37.734, 38.672, 38.694, 41.236,
42.459, 46.921, 47.468, 49.514, 49.874,
được 25 đồng.

CỰC-DÔNG (Extrême-Orient)

TIN VĂN-NAM

Rán cắn lợn với con béo

Có người ở huyện Foumina ngô thấy
một con rắn to ở trên cây thò đầu xuống,
một con béo thính linh di ngan qua đây
bị con rắn ày mồ, thi con béo liên nhảy
chụp đầu con rắn kéo xuông mà vật chết
totor. Việc này xảy ra hồi năm thứ tư từ
khi lập Trung-hoa Cộng-hà-dân quốc.

Cuộc hỏa hoạn ở Foutchêou

Trong đêm 15 tháng Décembre có cuộ
hỏa hoạn rất gốm ghê phát lez tại châ
thanh Foutchêou, tức ày lại có giô mạnh
bướm Bắc thời đèn, lửa lang ra cùng
khắp, không phuong nào chữa dập,
2.000 cái nhà cháy rụi, nhiều người bị
chi tiêu. Họi iêc-xu ày đang lo châ
thi các nhà bị nạn.

Tinh cảnh Trung-hoa

Ông Hsu Shin-chang về kinh dang lo
cuộc giao hòa với các đảng mà chưa
được. Người ta nói ông Sun-Hung-Yi
Lại-bộ-thông-ruh không chịu ứng ông
Hsu mà từ chức, cho nên phải nhờ lời
Đức-giám-quản Lê-ngoại-Hồng nói vò
thì Ngài liền chịu thôi chức ày, và Ngài
lại Ngai hiện chịu thôi chức ày, và Ngài
làng hứa viết với Đức-giám-quản.

Ông Sun-Hung-Yi có ý lập một phe
chánh-trí có vi cách lợn nhỏ phó Đức-
giám-quản trợ giúp.

Còn ông Hsu-Shih Chang thi muôn giao
hòa với các phe Cánh-mạng-huống Nam
để chống với phe ông Tuân-t-i-sui. Lục
bộ chua chọn xong. Quan phó Ngoại-vụ
Thu-ợng-tho-tinh thi hành các việc
chứa có người đượce lén chánh-quyền. Vi
quan Chánh Ngoại-vụ đã xin thôi.

Quan tân Ngoại-vụ Bộ Thương-tho

Các quan sứ-thân Ngoại-quốc, ngoại
sứ sứ Đức và Áo, đã nài ép ông
lương-y Uy-ting-Fang về Bé-kinh dang
tinh xong các việc bắc-trác. Ngài gửi tin
giày thép sẽ về kinh ngày 25 novembre.

NHÚT QUỐC

Xuất cảng dồn nít chọi

Hien nay, các nhà nghệ hàn Nhứt làm
thêm đồ chơi nhiều lâm. Năm 1916, tội
mười tháng đầu dò xuất cảng tinh dầu
5.300.000 Yens, hơn năm ngoái là
3.400.000 Yens,

Tàu chiến mới của Nhứt

Chiếc tàu chiến mới trọng tài 31.000
chay một giờ 23 phút, tri 12 cây súng, mồi
hà xuồng nước tại thành Tokio ngày 13
novembre.

TÚ ĐÔ-TƯỜNG

(Les quatre grands Vices)

(tiếp theo)

Tôi đang vui mừng mà tinh như vậy,
nào dè àch « kiêm tài ám nhân » nò
đem lòng muôn dạ thù biếu vò ánh di
kêu 2 thằng điêm vò dặng ánh nghiêm
tôi cho người ta xé tôi mồi là khôn nạo
cho chói! Tôi tuy biêt hót me chò không
biểu cách lận mac của nó, vi là mới học
choi, nên còn dại dột nhiều thê lâm!

Vò ánh di kêu 2 thằng điêm coi bộ
ranh lâm, áo mặc coi bánh lanh, và áo
nói cũng là lanh lịt lâm, lại thêm 2 bần
deo nào là khau vàng, nào là cà-rá, chưng
norm, con đầu hiên biện rõn ràng,
thằng nào thằng này để móng tay dài
đậm đà đậm đượ, thiệt là dể bịt mắt
người lâm,

Trong ý ngũ tôi tưống túi này khi
cứng dài như minh vò chò gi,
cô dè dâu nò bát luong, dàn cát cò lột
đa thiên-ba thuở nay, 2 thằng điêm đên
thì ánh dài dảng tung trọng lâm, và ánh
kêu túi mà nói nhò như vậy: « Này cậu
Hai ôi! Anh em minh chuyen nyo rồi,
đè tôi gò 2 thằng này, tôi may minh gội
nó it nua là 5, 3 ngàn, vi nò là người

giàu có lòn lâm, mà nó có bạc dài vò
cùng, dè khuya người ta vò hét cho vắn
về, rồi 2 anh em minh với 2 đứa nò bày
ra chòi, thi tôi sê trắc sach lung nò mà
chia 2 với cậu, cậu cũng cháng biêt cái
nghé, cô bac men của tôi chò, có lè cậu
còn nhò chuyen nǎm ngoái chò cháng
không, cái hàng sǎn của thày phò X...
5, 6 chục ngàn, bi một tay tôi mà thày
phải lia xú sò, mới lúe trước đây thày
đã tý vận ma chét dò, cậu có thày cái
tài của tôi chò? » Nghiêng nói thi tôi
cũng có lòng ngóng, thiết quâ vây
chẳng sai, M. X..., ở tại tòng tôi dày,
thiet là giầu sảm quâ bợ, mà bi ảnh
danh dò cho tui diêm xé đà tăng gia bai
sáng, thiếu bợ xé trxi 2, 3 chục ngàn,
và thiêu vây vâi cho người khác nǚa
cũng là vài chục ngàn, nêu lúe trước
thày bà xú mà dì 4 tháng, sau trò
nhà nà i ngày, nhầm bết phong thê
não mà trả ng, nêu thay uông thuộc đặc
mà chét rói, v'y con thay có hiện day
hày giờ, mà ngô khô quá bợ! Thiết
là tôi nghiệp biêt bao nhiêu!!

Tôi với ánh nói gai đá rằng đêm
nay ngi 1 bứa lây hèn, nêu không
hết đêm nay, vây mà người vê nghi,
sáng cơm nước rồi sẽ lại chòi, chàng
thieu chig giay giờ mà lò, lú ày ngô nói
vày bén khao như mò, hót, đèn 10 giờ
khuya báyra chòi, tôi thi cảm chén hót,
anh thi tâ hót, hót, chưng nǚa giờ đồng
hót, thi hó đánh dứa trúng hèt 1 ngàn
ngoài, tôi liền xén ngô xò su một lác, Xé
lại làm bộ nóng nài lâm, nêu xiá thay tay
hót hót giüm tôi, ngô nói vây cung phải
nêu tôi dè ánh hót, vira cảm chén vira
tâ hót thi có một minh ánh, còn tôi không
biết chòi hót, cu lo móc túi chung hót!

Tôi cung tưống thê tinh, nêu ngô dâu
anh cảm chén hót dứa, cho siu no tráng
tôi phoc túi, tại nò lò lén 5 trăm đồng
nra, mồi khò cho chòi! Ching tòi hót
tòi lén nǚa năm thòi dái, hót cirt túi tôi
trong minh khò chòi quâ, mồi kêu ánh
ra ngô mà hót, vi có hào đòn dòi như
rúra? Xó mới trả lời rằng: « Tôi cung
tưống nó khai như mày nǚm trước, nǚa
đè bảy giờ mồi khog noan qua ching,
nǚa hót khong dâng, nǚa cùt chán giây
thê hoai cậu khong thay hay sao? Tôi là
coi mat ngoc a, phai tôi làm bảy hót nò
đat được thi sanh ra rá xón chuyện
rõi da, vi vây cho nên phai hót mait với nó
chòi làm gi được? Bị nó, bura nay hét tay

quá nêu tráng mè mang, còn bón minh
tòi sui sô hét sô, hèn nò, truc sach
lung, nay cậu Hai ôi! Việc đà rủi ro như
vày rồi, bảy giay biêt làm sao, cậu lại còn
thieu nò nǚm trǎi đồng nra, mà trong
lung cậu cháng còn đồng su thi làm sao
mà trả chò nò? Nhưng mà cháng hét chì
dáu, dà dì lò ra rồi, đè tôi tiêp dom cho
cậu, 5 trăm đồng bạc ày đè tôi chòi cho
cậu, ching nò tôi kim dâng tôi tra
cho nò, cậu khòi lo đều ày cho nhoc long.
Tôi nghe mày lòi ánh nói như vây
mùi lòng muôa roi luy! Anh em như vây
mới lây làm bạn thiết da! Phai ánh khong
bao trả cho hò dò, thi nò cung kéo dâu
tôi mà chòi. (Lúc ày tưống thiết tinh,
giy rì lại thi ánh chia 2 sò tiền của tôi
với tui đò).

Lụi lui có mày ngày mà tôi đã tiêu
mùi ngàn đồng bạc rồi bây giờ đây tôi
mỗi chét dien trong minh, nǚm lán trò
hoai khong biêt tinh làm sao a! Hóm nay
khong biêt o nhâ tìn tôi có hót mat bợ
bay là chra, nêu bay giờ vê dây chia
minh hay sô bạc mat tinh cùi minh cùi gi, mà
nêu ở đây 1 là chia me tróng, 2 nǚa là ở
lúu lâm coi khai cung chét dòi. Lúu dang
nǚm suy nghĩ bông nhớ cậu: « Hóm dừ
cháng ẩn thit con ». Lại nhò đén cậu:
« Tay phán tay bao nǚ, ruột cát ruột
bao đâng ». Vì nghĩ vây nêu tôi từ già
vợ chong tu Xô mà vê, dâu thê nǚo cung
đánh liêu mà chòi, chòi biêt sao bay giờ,
(hay là kêu liêu mảng a)!

Lúc nay tôi vê nhâ thi ông thán tôi dâ
hay mat bợ ròi, vi là ở nhâ ông mò tû
sắc lón dâng lây bạc mua đât của thày
Ban-biên X..... nǚm đêm sô bạc lại
thi hét 5 ngàn, thi ông biêt tôi dâng
lam chuyen chòi ròi, nêu có ý tróng túi vê
mà hót, thi mới lò dâu vò nhâ thi tâ
chòi ngay mày mà hét lón lêu ràng:
« Thằng àn cướp! Mày giyt mày ngan
đóng bạc làm sò gi dâu hâ? Mày phai khai
thiet cho tao nghe, kêu chét bay giờ?

Tôi nghe hót dám dien hón dien via,

bén thi thi moi đâm cả thay, ching ông
mòi rây râ chòi mảng, và vâc đô liêp tôi,

tôi chay dám nhào dâu, và hán nói ràng đê
đánh chít túi, ròi sê làm tò tò, chò cháng
đê làm chít túi con phâ của! Tuy tâi tôi

rây râ như vây chòi chung chra làm đê
chi cho thâi quâ, còn má tôi thi cù theo
can gián xin gián cho tôi hoai, nói ràng:

— Nếu mày học hành, tập luyện giỏi thi chắc ngày sau sẽ
được làm thầy dội đồng lon kim-luy-en tốt quâ.

— Dâ, phai. Ching ay tôi sê dặng hút thuốc hiệu DOLLAR.

TRUYỀN XỨ LÈO

Tiech Chiêng-Prom

(tiếp theo)

Người trai ấy bèn đọc tiếp theo rằng:

« Vừa dứt, thoát nghe ngoài cửa, nàng Sáu Chané con quan phó-bản; nghe sự tình nàng mới cừu con, hai tay mới tần phang lanh nặng; »

À nói vậy, con mụ có người cừu rồi, phải chờ có nàng ấy ở đây, mụ cũng nguyên ra sức săn bắn ôn đòn, còn con mụ không biết nó thất lạc hả phuong, vậy thi cháu đọc tiếp theo cho mụ trường:

Xét phần trẻ làm trai cùi me, chẳng nên mà tự định nhơn duyên; tục rằng: trai gái chẳng nên gần, sao cho khỏi chẳng kia thời nọ: nên con mụ nang thơ một bức, trước cậy nàng đem tin cho mẹ, sau xin dò phuong dường tu thân; mai sau đầu gấp hội dâng ván, con cũng guyễn keo sơn gân chặt; một lời hứa ngàn năm ghi dạ, miêng là vàng trực tiếc phòng khong, may san sẽ vinh qui hội ngõ mấy lời kinh tò cần kỵ. Nay tho. »

Chiêng-Prom, kính bái.

Đoạn Chiêng-Mâu rất đời vui mừng, nghe trong thơ con minh, nỗi có kết duyên cùng con quan phó-bản, và có cậy nàng xuống cấp dường cùng mụ, khi ấy nhâm trước nhầm sau, thì khen thầm con dâu hiền, bèn cất tiếng hỏi rằng: theo trong thơ của con mụ, tò ráng nó đã có vợ, vậy mụ không biết đâu mụ bảy giờ ở đâu xin hiền diệu tò cho mụ rõ. Viên-Prát bèn ngỏ Sáu Chané, thi nàng bèn nguy, qui ley Chiêng-Mâu mà tò rằng: Tôi là Sáu-Chané con quan phó-bản, dâu cui láy mâu-tìn linh trên chiếu cõ. Chiêng-Mâu liếc mắt nhầm nàng mà khen thầm, con ta khéo kiêm vyu vira đụng bụng già; vậy con bảy dứng dậy, ra sau coi con nước cho Viên hiền diệu dở lòng.

Rạng ngày, Viên-Prát vào tò Chiêng-mẫu ra vè, Chiêng-mẫu mới cầm Viên-Prát ở lại ít ngày: Ma Viên-Prát nồng nhẹ nhà, nên ở lại không dặng, Sáu-chané qui thưa rằng: nay ca trường phản hồi cố lý, em không dám cầm, vậy em xin từ biệt ca trường một lạy và em kinh thăm bảm phu dặng bình an, em có một việc

muốn hỏi mỗi mà còn ngại lòng ca trường.

Hiền muội có sự chi, cho ngu huynh rõ, chẳng hề chi mà ngại lòng, vì đầu có khó cho mấy ngòi huynh gánh dặng.

Em có một việc sở cậy ca-trường, ngày nào ca-trường có gặp trọng phu của em, xin tỏ với người, em kinh dung hai chữ binh an, và em sẽ làm theo trong thời day.

Tưởng xa chí, chờ sự dò đầu hiền muội không thì anh cũng phản lại, nói rõ từ giờ, mang gỏi ra về.

Nói về Lann và Lek, từ ngày bị Viên-Prát ngăn dồn, làm cho trắc trở, lòng hờn giận trông có dịp mà trả thù. Ngày kia, Lann và Lek rủ nhau vào quan, rúu vừa cạn chén, Lann nhớ đến việc Sáu-chané, càng thêm buồn rầu, nhớ đến Sáu-chané chừng nào thì giận cha con Viên-Prát như vậy, Lek nói: anh giận cho mấy thịt làうま, qua, tiếc thay một miếng thịt béo mà bỏ theo ngon puccer thủy triều. Kê thờ người thanh, trước mắt anh hùng tuồng dược dược. Lão quán muốn lập công mà lanh thường, bèn hô lên rằng: tôi có một kế tại Viên-Prát rồi, (1)

(1) Chư vị ngài đó coi, như lão quán này, vì đồng tiền, mà hại anh hùng; ấy là da kim ngàn phu luật là lè thường.

(Sau sẽ tiếp theo)
TIẾT-CƯỜNG
(P. et T.T. Pnompenh)

GIA TRUYỀN TẬP

(Recettes utiles)

V. — Cách chế lẩu dông bạch

Có nhiều người nhà lão acidic mà chế dông bạch, thật là lèm to, là vì trong mồi lèu nó sẽ ten lai liền.

Lây dâu ăn và dâu Tripooti thiệt tội chui no trước, rồi lây xà hòng rửa sau, thì nó lèng bóng tót lâm và lâu ten tai.

VI. — Một cách thử biết

dông sưa giả thiệt

Nếu thấy chử chà mà coi bộ giàn, nghĩ nó bán sưa giả, thì có một cách thử biết sự thiệt tự nhiên hay là pha, cách ấy rất dễ.

Bò sưa ày vô ly, rồi nhieu vài nhieu teinture d'ioide. Nếu sưa thiệt không pha, thì nó tự nhiên, còn nếu sưa pha thì nó xanh xanh,

Du-Bóng nói. — Phải, nhưng mà chờ không bao lâu.

Ông Ninh hỏi. — Sao người biết ta đến đây?

Du-Bóng nói. — Ta mới hay chứng một lác dây, vì ta đương ở đây bồng hơi gió thi iết, để một lác ta nghe rõ là gió ở ngoài trời vào thi ta sang nghĩ là ăn trộm, hoặc linh Mát-Thám lén mồ cừa cái hay là cừa sô não vào nhà, mà ta hiểu rằng ăn trộm không lý lịch ta làm gì, nên ta chắt là bón Mát-Thám mà chắt người hor hết. Ta dược gấp người đây thiệt là vui mừng biết là đường nào.

Ông Ninh nghe bym áy cá gan dùng lời lè mảng thi chưng khác kim châm; nhưng mà ngại lè mảng lè mảng mà châm; ngài lèt hết lèc gié, cá mủi gié và râu gié để vò túi rồi lấy súng sáu ra mà nói với Du-Bóng rằng:

Thịt người vui mảng lèm sao? dùn người già hám thế mấy cũng không gián ta dược, coi cái mít gián giảo của người đó cũng biêt là người nói không thật, vậy trong tôi người có móm khi giáo não cháng? phải nói thật. Du-Bóng gật đầu trả lời rằng: Ta có một cây súng sáu.

Ông Ninh nói. — Vậy người phải cầm chòi lèng súng lèng ra, quẳng trên báu đùa cho ta, nếu người day lại đây thi mang người chảng cùn.

Du-Bóng nói. — Coi người Canh-Tè chờ ta trach người sao hành hung chí lèm vậy? Sa không lè theo bực qui khách mà nói chuyê với nhau? Nào ta có ý chỉ làm hại người mà sóy.

Ông Ninh nói. — Đừng nhiều chuyện, ta chung đợi người ra tay trước dùu mà mong gặt ta thế áy.

Du-Bóng liền dense cây súng lèi để trên bò và nói rằng: Đó súng ta dò, người hay bò túi túi để kèo còn nghe ngai; thiệt ta lèm sáu nhor nhop cho một quan Mát-Thám như người mà cón són mót người hiền hòa như ta vậy, ta lèy làm là quá. Du-Bóng nói rồi thi thứ lèi dung chòi cùa chòi ông khói.

Còn quan Mát-Thám với lèy cây súng, rồi bòr lại khòe cùa mà bò chia vào túi, Ngò qua phong khach thi cùa cón mót, nhò bòng den gioi quang, ai lèi xet coi thi không coi, ngài bèn khòe lèi mà không lèy chia, đè có ý chờ lèo Ta-Lý đến mà bát luon.

Du-Bóng dưng coi quan mót Thám lèm không hè cùa, cùp mót thi hày coi ghét người lèm.

Ông Ninh coi ròiday lại Du-Bóng mà nói: Người lèp thế hòn lèu, mà ta đã thâu được đói ba lèn đầu rồi, ta không dè cho người khinh di ta được nữa, những lời người nói ta không dèm, ta quyết, làm cho ra vụ này

ERRATUM

Tuần rồi trong bài toán-dố có câu chữ tay đè kẽ câu: Bài toán-dố như vậy: Curiosités mathématiques, xin đọc ma-thématisques.

CÔNG VĂN LUÔC LỤC

(lettres officielles)

NAM-KÝ SOÁI-PHÚ

(Gouvernement local Cochinchine)

Vì lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-ký, ngày 11 novembre 1916.

M. Lê-vân-An, lương-y bón-quốc tam hảng tại My tho, nay được cấp bằng Chưởng-quản sở y-viện tại hạt Gò-công, thê cho quan thày thuộc Lacour, bò di chỗ khác. *

M. Lê-trung-Lương, lương-y bón-quốc hủ bò mới sai di giúp việc tại Nam-ký, nay tam bò di giúp việc tại hạt Anthon. M. Trần-vân-Huot, lương-y bón-quốc hủ bò mới sai di giúp việc tại Nam-ký, nay tam bò di giúp việc tại hạt My tho, thê cho M. Lê-vân-An, lương-y bón-quốc tam hảng, bò di chỗ khác.

M. Trần-quang-Qua, lương-y bón-quốc hủ bò, mới sai di giúp việc tại Nam-ký, nay tam bò di giúp việc tại nhà thương Chợ-quận.

Vì lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-ký, ngày 12 decembre 1916.

Mày vị kí vị sau này đã thi đậu lên chức Tri-huyện hàng nhì :

Ông Lê-thanh-Long,

» Tô-ngọc-Bường,

» Ngô-văn-Chieu,

» Võ-ông-quang-Ký,

» Trương-mỹ-Thanh.

Đều là kí-lục thiệt họ hàng nhứt.

Vì lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-ký, ngày 13 decembre 1916.

Ông Trần-hàm-Ninh, phủ nhì hàng Chú-quản Cái-nhum (Vinh-long) bò di làm Chú-quản Chợ-lach (trong một hòn) thê cho ông huyện Trần-vân-Sớm mắng kỳ phép đổi di chỗ khác.

Ông Lê-vân-Ngôn, phủ nhì hàng Chú-quản Thủ-đức (Gia-dịnh) bò di làm Chú-quản Nhà-bè (trong một hòn) thê cho ông huyện Phạm-hữu-Chí đang ngũi.

Ông Trần-vân-Sớm, huyện nhứt hàng, mắng phép, nay bò di tùng chánh quan Tham-biên Chú-tinh Gia-dịnh, làm Chú-quản Thủ-đức, thê cho ông phủ Lê-vân-Ngôn, đổi di chỗ khác.

Xin sửa lời nghị định số 365 đê ngày 20 mars 1916, về việc cấp bằng tám vị họa-sanh sở Họa-tố và Khám-dát:

Ông Ninh nói. — Không.

Du-Bóng nói. — Phải người có coi thi người đã rõ hết: vụ án trộm mìn-trang đò không phải ta, mà vì các có làm cho người ta nghĩ đây là do thôi, đến sau rõ cái tánh tốt ta và nhò có thể thiên, nên Tông-trấn ta ta về hôm qua; nhứt-trinh đò không khen người mà chòi, mà lai còn có tiêu rỗng; người làm việc lèu quá nữa, rủi không có lò bò đày cho người coi.

Ông Ninh nói. — Du-Bóng, người chờ nhiều lèi, ta chử người nói lèi là đò.

Du-Bóng nói. — Ta cũng biết người không tin ta.

Ông Ninh nói. — Ta không tin là phải lèm đò.

Du-Bóng nói. — Người không tin ta mà sao người không xét lại, nêu muối rõ thi có khòi gi, người hay ra ngoài mua một lò bò hòn may mà xem thi đò.

Ông Ninh nói. — Nếu ta ra khỏi đây thi ta cũng dẫn người theo; người đừng phiền ha nghe.

Du-Bóng nói. — Ta cũng như người,

không lý nào phiền hà đâu.

Ông Ninh nói. — Lè phải vậy.

(Còn nữa)

TRẦN-VÂN-CHIM.

Mai-thanh-Mui xin đọc lại *Nguyễn-vân-Mui*.

Saigon, le 13 Décembre 1916.
Quan quyền Nguyễn-sodi Nam kỳ
Ky tên: RIVET.

Vì lời nghị quan quyền Nguyễn-soái
Nam-kỳ để ngày 9 tháng 11 năm 1916.

Cho phép thầy Trần-văn-Tuân chánh
họa sảnh hàng nhứt, sở Tạo-tác Nam
kỳ, đăng phép nghị đường binh một
tháng không ăn lương, kể từ ngày 30
novembre 1916.

SÓNG LÂU NHỎ RƯỢU

(Longevity grace à une liqueur)


Hiện bấy giờ bên nước Hué-ký
có một vị diễn-chủ đã ngoài 95
tuổi mà hối cùi sức lực mạnh mẽ
như người 40 tuổi, dù dùng chổi
hồi, dù nói sô sảng, cả ngày, ở
người trai ngoái dằng eoi tôi-tô
làm công chuyện.

Ngày nay có một người ở Hué-ký
đang, hối thắt cho biết tại đầu ông nay đâu
bạc tuối cao mà sức lực không phai kém vậy?

Ông già đáp lại rằng: Đó chí là do má bà,
cả đời tôi trước khi anh con hay sống mới ly
nhô rưốu Quina Gentiane hiếu Mazet là
một thứ rưốu trường-sanh bỗ lão.

Người khách nghe nói cũng có lòng mờ
việc trường lâu như ông, liền về nhà sai trẻ
đi mua cho đăng-thí rưốu Quina Gentiane
mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng có
đa tham sanh, cũng bén rêu nhu diu mua rưốu
đây để vui mà vỗng bỗ quanh năm.

Có bán trong các tiệm hàng xá
(epiceries).

Rưốu TONI-KOLA SECRETSTAFF là rưốu
rất bồ hòn cần thủ rưốu bồ khác, bồ nước
đã vào tài thành thử rưốu rất vẹn sanh.

Hãy đến ban hứa thiết minh một ly
TONI KOLA
Minh hàng DENIS frères trú mà thoát.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng
cho các ban hàng rằng: Các thứ rưốu chac
của hàng rinki kyang. Hàng sòng long gởi
bồn giá và mầu rưốu cho không miên là
phải giá xin thi đăng.

GRAVURE SUR MÉTAUX & MARBRES
GACHET
PRIX MODERÉS
TIỆM KHẮC CON ĐẦU BỒNG, mỏ thung, và bàng
cây, chạm mờ bia cầm thạch v.v. v. xin quý vị
muốn dùng kiểu nào tôi đều làm được như ý
tính giá lôi rõ.

NGUYỄN - CHÍ - HÒA
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON

TÀU HỘI
CA-NỘT

Có kiều đê đưa, kiều đê di dạo, kiều đê
lâm công việc, sứ mành nhiều bực lớn nhô
đủ thứ.

Võ bắng cây giá tị — mây quây cứng chắc
Chắc chắn — chạy mau — xinh đẹp

Hàng của ông CH. BARDON
Đường Paul Blanchy mòn bài số 136,
Phòng việc ở đường CATINAT, mòn bài
số 7 tại SAIGON.

CÓ TRẠI BỐNG TÀU Ở KHÁNH-HỘI
HỘI HỘI TẬP SAO-LỤC GIÁ CÀ CỦA HÀNG
Các phu-gia, dien-chú, có ruong đất nơi
mè sòng, mè rạch nên xem lời rao này.

PHÒ THÔNG GIÁO KHOA THU XÃ

BIBLIOTHÈQUE FRANCO ANAMITE DE VULGARISATION
Publiée sous la Direction de F.-H. SCHNEIDER, Éditeur à Paris
7, BOULEVARD NORDOME

Sách học

- Sach Pb-thông
- Van-chương
- Tiền-thuyết
- Sử-ký
- Công-nghệ
- Văn minh tân học
các khos

in bán rồi những sách sau này:

NGUYỄN-VÂN-VĨNH. THƠ NGƯ-NGỒN La Fontaine

(Les Fables de La Fontaine traduites en Annamite)

Quyển thứ nhứt 32 trang, giá: 0 \$ 10

Quyển thứ nhì 16 — 0 05

CHUYỆN TRÈ CỘN Perrault

(Les Contes de Perrault, traduits en Annamite)

Quyển thứ nhứt 32 trang, giá: 0 \$ 10

Quyển thứ nhì 16 — 0 05

TRẦN-TRỌNG-KIM. SỰ HỌC LÝ

Một quyển 84 trang, giá: ... 0 80

Dương in sáp xong:

NGUYỄN-VÂN-VĨNH. Télémaka Phiêu lưu ký

Gil Bias de Santillane

Gulliver Du-Ký

TRẦN-TRỌNG-KIM. Sư Phạm Giáo Khoa

Nam Sí Sơ Học

PHAN-KẾ-BÌNH... VIỆT NAM PHONG TỤC

NGUYỄN-BỐ-MỤC. Gò dâu Trè

Thánh-Thần Tây Sương ký

Song Phùng Kỳ Duyên

Khi nào in xong sẽ định giá.

BÁN BƯỚC Tại Hiệu In F.-H. Schneider,
7, Boulevard Nordome, Paris
Trong năm hoặc số người soạn,
20 Bécarre Hanoi.

Ở các cửa hàng sách Saigon,
Hanoi, Haiphong, Tournon và
Huf.

Tàu bèn tay mới chờ qua chặng thiếu gì

RƯỢU BƯỚU

LA BIÈRE VELTEN

CÓ MỘT MÌNH HÀNG

DENIS FRÈRES

Trà rưốu này bán khắp cả Đông-Đương

SÁCH BÁN

Tại nhà in của

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng
Langsa mỗi cuộn 2 \$ 00.

Romans dù thứ từ 0 f. 90
tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết
chi, ngồi viết, thưote,
gomme, cùng các đồ
dùng cho học trò các
trường.

Ai muốn mua thì gởi thư
lên ta sẽ gởi đến nhà thơ
thì phải đóng bạc trước mà
lãnh đồ (contre rembourse-
ment).

THƯƠNG TRƯỜNG

Gia các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THÚ CÁY	BÈ HOÀN VÀ TRƯỜNG	GIÁ THƯƠNG CHƯƠNG	
		CÀI CUA CHƯƠNG	GỖ SỨC
Cây dèm bàn,	Sao . . .	033x033	0 45
ghế, căt nhà	Cầm-xe . . .	" "	0 45
v. v.	Dầu thông . . .	" "	0 45
	Trắc . . .	" "	0 45

LOẠI GÀI TRÀM	BÈ TRƯỜNG	BÈ HOÀN	TỪ 100	GIÁ
Cây còng . . .	1=50	Từ 0=10 đến 0=12	100	5¢
" " . . .	2 00	" "	100	7
" " . . .	2 50	" "	100	9
" " . . .	3 00	Chờ tối bến Saigon 18\$	100	11
" " . . .	3 50	" "	100	14
" " . . .	4 00	" "	100	18
" " . . .	5 00	" "	100	25

CÁC VẬT THỜ SẢN	CÂN TẤ	GIÁ BẠC
Cái lò . . .		Thước chuồng
Cây tràm 0=45 tới 0=50 . . .	" "	1 50 tới 2 00
một tạ . . .	" "	0,80
Cây dè, nhuộm . . .	vàng	một tạ
dđ . . .	lý	2,50
Gach tiêu . . .		một muôn
Gach Bắc-ký . . .		một ngàn
Gach Hồng-mao . . .		150,00
Gach xi-măng . . .	điếc hàng nhứt	một trăm
Gach xi-măng . . .	điếc hàng nhì	6,50
Dầu khầu . . .	hang nhứt và hang nhì	60 kil. 4
rung . . .	" "	250 tới 400
annam . . .	" "	20 " 30
Lào . . .	" "	170 " 180
Voi bột . . .	" "	100 " 140
Voi cục Bắc-ký . . .	" "	0,95
Sáp ong . . .	100 kil. 4	1,35
Heo sống . . .	60 kil. 4	70 " 85
Dừa khô . . .	100 kil. 4	27 " 35
trầu . . .	" "	10 " 12
Sừng . . .	" "	25 " 27
nai . . .	" "	30 " 32
Bóng . . .	không hót	60 kil. 400
còn hót tuy hang . . .	" "	31 " 35
Tôm khô không vỏ . . .	hang nhứt	60 " 400
hang thường . . .	" "	25 " 35
Tôm khô còn vỏ . . .	" "	20 " 25
Vàng nhưa, số 1 . . .	" "	60 " 400
số 2 . . .	" "	135 ' 00
Nhựa sơn chà lọc . . .	" "	100,00
Đau phung . . .	" "	28 tới 30
Hội sen . . .	60 kil.	9,80 tới 10,00
Dầu cá . . .	68 "	9 " 11,00
Mở heo . . .	60 " 400	21 " 25,00
Dầu phung . . .	68 "	21 " 23,00
Dầu dừa . . .	68 "	27 " 29,00
Cái cao-mèn . . .	" "	4,50
Đậu khô Nam-ký . . .	60 kil. 400	2,50
Bắp trắng . . .	100 kil.	2 " 2,10
Bắp đỗ . . .	" "	3,30 " 3,50
Cau khô . . .	75 kil.	28 tới 36
Da . . .	68 "	57 " 59
bò . . .	" "	35 " 37
nai . . .	" "	63 kil. 420
Hồ tiêu . . .	có giấy	41 " 42
không giấy . . .	" "	58 " 60
Tiêu so có giấy . . .	" "	33 " 34
Khô tra . . .	60 kil. 400	28 " 30
Mây sợi . . .	" "	5 "
Ngoi móc . . .	một muôn	65 "
Ngoi ống . . .	" "	35 "
Ngoi Bắc-ký . . .	một ngàn	55 "
Tor . . .	hang nhứt	60 kil. 400
" nhì . . .	" "	180 " 200
" ba . . .	" "	50 " 60
" tư . . .	" "	40 " 50
Tanh-chau . . .	150 cân	360 " 400
Batri-Mocay . . .	60 kil. 400	340 "
Camboage . . .	" "	350 " 450
Mùi . . .	" "	0,90

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER	
7, Boulevard Nordome. — SAIGON	
ĐẠI-PHAP-CÔNG-THÂN, chí quốc-ngữ	
Nội vè các vụ, quan-canh danh-nhac, Bộ- pháp-tu so khai-dau đối-nay, chiến-suat co- lich và hay . . .	2 fr. 50
Giá . . .	0 50
Tình-giết . . .	0 50

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER	
7, Boulevard Nordome. — SAIGON	
MẸO BẰNG CHỦ QUỐC-NGŨ, chí	
thay Mossack, diễn-nhập, okre-thay mua-thay viet day và mua-chu-sinh-cha-ong Langvin và Fleming, mua-dich-nhâ	
Giá . . .	1 fr. 00
Tình-giết . . .	0 50

TABAC DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LÖP)

Vì nào biết xài thuốc hút đều tra dùng thử thuốc CÀ-LÖP lâm vì: một là giá rẻ lâm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LÖP dùng nhiều tay bác sĩ thạo nghệ dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhút hào hạng hon hêt mà làm ra.

Cách dọn thuốc kí-cảng như vậy thi mùi nó dịu ngọt, không ngọt cỏ, chẳng phạt ti và lại làm cho miệng lưỡi được THOM-THO, IM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và tuyển soạn lâm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-llop) này, vì tánh tinh hào, thiệt là một VI-GIẾT-TRÙNG qui la, nó tào trử các con tè-vi trong miệng mình. Hết dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vây.

Hãy hỏi mà mua đâu đâu cũng có: THUỐC GÓI GLOBE (Cà-llop) và THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-llop).

DENIS FRÈRES
Bordeaux. — Saigon. — Haiphong. — Hanoi. — Đại diện cà Đông-Dương



CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LÖP)

Chuyện này chư-vi tra dùng thuốc điều đều hiệu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-llop) tràn qua Đông-dương đèn nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Phản bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thi phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà hué dạng mắc iểm thi tự nhiên cái ruồi trong phải là thứ rẽ đứng có thưa trá cho vira cái giả.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tồn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đứng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chí.

PHẨM DƯỢNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM
THIẾT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của Ông Lương-y GUILLIÉ

Từ năm mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy lâm thảo hiện trong nứng bình HƯ PHẾ, dầu trong TÍ VỊ, dầu noci TRÁI TIM, BẠU GAN, BẠU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BÌNH KIẾT, BÌNH HỘ DAI, BÌNH CỐM, GHÈ CHỐC NGOAI DA và bình có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÔ rẽ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TỘN KHIẾT. Những bình gốc bồi ĐÀM hay là MẬT phai ra thi uống nó hay lầm.

Bất kỉ thuỗc trị đàm nho mà không có dấu ký tên Paul GAGE thi chung.

LẠI CÓ MỘT THỦ
THUỐC HOÀN XÔ
nhà cung cấp trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux
của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trứ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt họng bắc chí y sanh, đường GRENELLE số 1 GERMAIN mòn bắc số 6, & tại thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DỰ PHÒNG SẼU CÓ BẢN

KHOÁN CHẤT THỦY
(Nước suối kim tháp)
VICHY
PHÁP QUỐC TUYỀN
VICHY CELESTINS
Có bón nguyên se
và lưu se.
Trị bệnh dau Thập, bệnh dau Bàng-quang, bệnh Phong —
Thấp-lâm-bệnh (Ix) — Hau mày chò lết-ix.
VICHY GRANDE-GRILLE tri bệnh dau gan
VICHY HOSPITAL tri bệnh thương ti, trưởng nhiệt.
Hết cát chưng đỗ giò mape, khi mae phải chỉ cho trồng
turf trước nón mít múa đồng.
VICHY-ÉTAT tri bệnh dau tê
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra —
Có hộp và có ve.
PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khai ăn cơm rỗi uống chưng 2, 3
hỏi thi đỗ tiêu hóa.
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho minh dọn nước xit
(mỗi khai-ix).

LIÊU TRAI CHÍ DỊ

Truyện Liêu-trai chí dị cuốn nhì in rổi, cuốn ba cũng gần rỗi, hay lâm xen nó mà giài buôn rắc tí vị, mỗi tháng ra môt cuồn.

Tai nhà in J. Véronneau 40 rue de l'Ornay Saigon và tai nhà M. Phạm-xuân-Lâm 121 đường Bourdais Saigon đều có bán.

Giá mỗi cuồn là: 0\$30

NAM-HỒNG-PHÁT

Khách sang
đường Boulevard Bonnard số 106 ngang
gare xe lửa nhà Saigon-Gevap, tại
chợ mới Saigon

Bán rượu tây và súsa xe máy, đèn essence
và đèn sáo.

Có cho mướt phòng ngủ sạch sẽ rộng
mặt giá rẻ hơn các nhà khác.

Qui quan, qui khách & xa meo mua bắt
câu vật chí thi tối mua güm, niêm phong
kỷ luồng gửi tới chỗ ở cho mfy ông.

Huytua-nhieu-kh.

SÁCH MỚI

Tại Báo quán Lục-tỉnh Tân-văn có
bán những sách Quốc- Ngữ sau đây:

Tiều- truyện của Perrault quyền
thứ nhứt trường giả. 0\$10

Tiền gởi. 0 06

Annam Sứ- lục quyền thứ nhứt 0 30

Tiền gởi. 0 08

Annam Sứ- lục quyền thứ nhì 0 30

Tiền gởi. 0 08

Ấu-học tập-đọc. 0 10

Tiền gởi. 0 06

Ai mua xin gởi cõ nhà thơ cung
đặng.

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom — SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC — Day

mùi mon rất khéo, béo và đẹp.

Giá. 0\$40

Tiền gởi. 0 06

XIN HAY ĐỂ THỦ YEM... NAO LAM ! NAY ET CAME

TIỆM MAY
NGUYỄN-HỮU-SANH
ở gần gara xe lửa Cầu-đông-hàn

May dù các kiểu áo-xiêm-pán, dài, và y-
phục Áo-châu (paletot) theo thức thô.

Có bón sẵn, vải-bò, to-lua, kiều nót
hồng-sa. Luv-công Bắc, Cầm-châu Tàu,
cùng hàng Tây, hàng Nhứt-bón, các màu
đẹc.

Ván, Nho, Xuvén, Lanh, Trung-hu,

Nhuộm Gia-dung, thật tốt!

Thô, tuồng, truyện, Quốc- Ngữ bản si và
bản lẻ văn-văn!!!

Nếu chư-qui-vi, muốn hỏi, cầu, đề, chí,
xin viết thư đê :

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,

110, Quai de Belgique Cầu-đông-hàn,

SAIGON.

TAI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

Lectures Françaises
Ông CARRERE

SOAN
Gồm nhữn chuyện hay
và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-
sa se khai cho đến lúc thành
trị báy giờ, sau hơn một trăm
hai dù các thứ chuyện khéo
ngôn ngữ.

Giá..... 1\$00

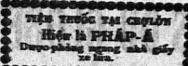
Tiền gởi..... 0 10

SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG

G. RENOUX

Nhứt hạng bao tè-sú, ngang rap hát Langsa. — Tiệm cũ HOLBÉ, sáng tạo trong năm 1865

BẤT NHỊ GIÁ.



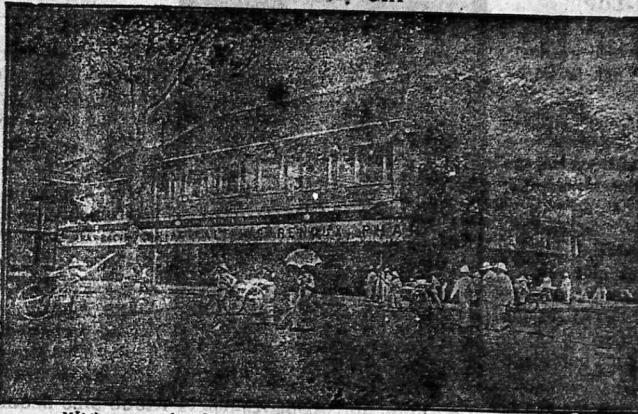
GIÁ THỜI NỘI TIỀM	215
CHOLON...	336

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hào hàng.

Trữ đầy tiệm, mà mỗi kỳ thu đều có chờ quá luôn luôn.

Đồ hóa-học, thỉnh men dề dàng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng vú kí-nghé, về nghề chụp hình, được thảo, đồ bò rít, và đồ phu tùng theo tiệm thuốc, kiến chai lý trong sở thiêt-nghiêm, máy châm-chít, ău-nhi-khoa, thí-học và epe-chuẩn-tae-chi-ce-khi. Ban dù các thứ đồ dùng trong nhà-thương, nhà-bệnh v.v.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cài nhẫn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.
Hãy viết thơ mà xin sách được-linh-lưu-bản bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.
Tiệm này có cựu và to hơn hết các tiệm trong quán hat. — Cuộc dạo đẹp bao chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS.



Ruong sắt bô theo tàu, đứng trong nhà-vi-tròn; nhà ruộng, xe hơi v.v.

Đồ máy làm thuốc tè. Thiết-nghiêm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng-hóa, đèn đồ bô rít và thuốc trừ độc, chuyên-môn, thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bao chẽ, mà tri-binh hút á-phien.

Đồ hương-vị và cuộc vệ-sanh. Ban dù các thứ đồ dề chụp hình. Ban sỉ và bán lẻ.



Trong hai người này, biết người nào uống CHARBON DE BELLOC chẳng? Có khó gì! Ấy là người phía bên hữu-chó-vai. Người đó mặt mày vui vẻ, chẳng hay đau-bao-tử, ăn đầu tiên đó. Còn người kia...

Ôi thôi! Thấy mà sợ!

Thuốc Charbon de Belloc, bột hagy là thanh rời nhất luôn với nước miếng. Uống thử này cũng thần hiệu như thử bột vây. Mỗi hộp giá là 0\$90, tiệm thuốc nào cũng có bán.

Thiền chí Belloc bắt chước don thuốc Charbon de Belloc, nhưng mà hổng vào thiền không thần hiệu chí cái, vì không biết thế don. Món cho khói mua lầm thì khái coi ở ngoài nhân tên ông Belloc thi phái, lại phải nói cho đăng thuốc don tại nhà L. FRÈRE, môn bài số 19, đường Jacob, Paris thi mới nhầm.

Có trả tại tiệm thuốc Thượng-dẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bao-tè-sú, Saigon, gác đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Phap-À, chủ tiệm là SOLIRÈNE, đường Thùy-binh Chelton.

TRỊ BÌNH YÊU PHÁP
(Convolvulus officinalis)



Giúp trị: mẩn, obo-trung, mề-mề, mẩn-thé, rụng-mái, đồng-thé, mẩn-rít, hoa-nóng, lạnh, tì-tì, tinh-dâng-tiết, trá-hay-nha-rụng. Nhóm marna-la rụng-thé, họ-rết-trứng, và tết-thé, hoa-cát-thé, uốn-ván-thé.

Giúp với cho-bé, hoa-kéo, gáu, cát-xe, cát-nha, mẩn-trứng.

Có bán trong các tiệm hàng-xá.

LỜI BÁO CẦN KÍP

Chết-kém quen-khó, trường-lâm-rắng-hết thuốc-nhết thì phải mang-bịnh, mành-mang-bịnh là tại-mình không-biết-tại-thuốc-né-hết, bợ-thé-hết-hết-thúy-lâm-seo-không-hợp.

Chết-kém quen-khó, được-thuốc Cigarette-Diva cho-thường, mành-hết-hết-nhìn-càng-vô-hết, mà lại-them-tho-nhẹ-trong-có.

Có bán trong các tiệm hàng-xá.

THƠ TÍN VÀNG LẠI
(Petites correspondances)

Valenciennes (Nord)

Tôi chỉ cho ông hay rằng tôi cho thuốc Dragées Rabuteau là hiệu nghiệm, vì tôi đã có thấy quan lương-y Pinard thử thuốc ấy và thi nghiệm tại nhà thương « La charité ». Tôi lại thường khuyến thiên hạ dùng thuốc Dragées Rabuteau, vì tôi quyết chắc rằng nó là một vị thuốc rất hay. Tôi làm việc tại nhà thương « Hôtel Dieu » và tôi có cảm giác người bệnh uống thuốc ấy thì đã thấy đều đỡ mạnh gioi.

Quan lương-y D... kỵ

Có trả tại tiệm thuốc Thượng-dẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bao-tè-sú, Saigon, trước rap hát-tay, và tại tiệm thuốc Pháp-À, đường Thùy-binh, mòn bài số 215. Cholon, ngang nhà-giá, và lầu-ló.

TRỊ KHÔNG NGỦ VÀ ĐAU MÌNH

Người ta ngủ không được là tai da lo, tím-chuyen buồn-rầu, làm ăn-cục nhoc-nhau, lè-hay là lâm-sách viết-bài mà đê tri suy-nghì quá-mięng, cứng-tại-hay cảm-xúc động-tinh giàu-về-chuyen-gi-do, hoặc bi-hac-tôn-của, bị-may-cán-có-đi-không-có-thuốc-tri-lâm-cho-mang-sóng-mau-vrang-ván-nhiep binh-nâng-né-bỗi-noi-cán-cốt-tieu-tuy-má-ré.

Hết-đu không-không được-thì cũng như-noi-thoi-nhan-phap-truong, mà ngù-không-nogn-giác-thi-lai-cang-khon-don-hon-nha. Hết-đu không-thút-thường-với-bởi-hay-chien-bao-chiem-bi-hi-khi-som-mai-thuc-danh-minh-myra-te-mé-cung-nhì-bi-bam-xé-vây, nhirc-dau-nhirc-öc, buô-ña-ngòi-bi-si, lai-nham-công-ăn-chuyen-lâm, như-không-nóng-thông-de-vay-hai-sau-thuòng.

Uống-nó-vô-hai. Ấy là bài-thuốc-thần-hiệu-của-cứ-hoc-sanh-kia-tai

thuốc-thuoc-thu-vat-thanh-Paris-bay-ché-thá. Uống-trước-mà-ngù-binh-thi-hay-hen-là-dễ-lúc-vuong-mang-rồi-mỗi-uống.

Giá 1 vại Saigon: 4 quan 75. Trả tại tiệm thuốc Thượng-dẳng G. RENOUX và Bo-MARI & LAURENS và tại THIẾT-NHỊ-EN-SU (nhà Parise số 2 đường Sébastopol).



CÂN BÃI PHỤC KIỆN

Mỗi người, đều biết rằng: Thuốc Pilules Pink nó hay bô-huyết. Trong các vi-thuốc-thết có một mình nó bô-huyết hòn-bết, cho-nên có một ông danh-su kia, khen-nó mà nói rằng: Mỗi hòn Pilules Pink là mồi-cu-máu. Tay dài 20 năm nay thử-thuốc-này có danh trong trào-ngoài-quận-mặc-lòng, mà cái-sự nó bô-cần-coi voi-it-người-chưa-rõ, chòi-vech-bô-huyết-bô-cần-dòng-giỏi-cá-hai.

Đó này là dời-thiền-hà-dang-dau-chem-lam-an-luc-hac, cho-nên-cá-cót-phai-hac-mon, bởi-ý cho-nên-ai-ai-cũng-phai-biết-rằng-sản-cu-trong-tay-một-vi-linh-don-rất-hay, làm-cho-những-bom-bi-kar-hu-bé-tòn-duoc-trở-nó-khuông-cường-trang-kien.

Ta đã-biết-rằng: nội-dâm-thay-thuốc-dà-đò-thuốc Pilules Pink hay bô-cần, nhưng-mà-chưa-có, ta-ước-sao-cho-mỗi-người-biết-nó-cho-rõ, đểng-mà-tự-chuyen-tự-tri, đang-có/ngày-mão-vuong-mang-binh-hoạn-de-mà-uống-chảng-cắn-gi-hồi-si.

PILULES PINK

(Bô-huân-linh-don)

Trong các tiệm-thuốc-có-bán, có-tri-tiem-thuốc-của-ông-de-MARI-et-LAURENS-Pharmacie-de-Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



CỘ MỘT MÌNH HÀNG NÀY CHỞ VÀO XỨ MÀ BẢN

HÁNG BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG TY

ở đường Kinh-lăp, mòn bài số 68 - SAIGON

Tủ sắt hiệu VERSTAEN chắc chắn
bền vững vô cùng,
xeo cay không xé, đập phá chẳng nỗi
lừa chẳng hề làm chi tới

Dùng tủ sắt hiệu VERSTAEN
này mà đựng tiền
thì tôn bằng qui hưu được vững bụng
chẳng hề sợ đạo tặc nó cướp mộc.

Hãy đến Hàng BERHET, CHARRIÈRE & Cie mà hỏi sách kiều và giá cả hoặc viết thư gởi đến cũng đặng

HÀNG TÀU LỤC-TÍNH
Service des Messageries Fluviales de Cochinchine

Đường Cao-manh

Tàu Namian chạy 26/12 thứ ba à 9 giờ 15
Mekong chạy 28/12 thứ năm 8h
Battambang chạy 29/12 thứ bảy à 9h

Đường Lục-tinh

Tàu Attalo chạy 25/12 thứ hai à 9 giờ 15
Nanai
Annam chạy 29/12 thứ sáu 9h

Đường Battambang và Đề-thiên

Tàu Namian chạy 26/12 thứ ba 9 giờ chiều.
Mekong 28/12 thứ năm 9h

Đường Lào

Tàu Namian chạy 26/12 thứ ba à 9 giờ 15h.
Battambang chạy 28/12 thứ bảy à 9 giờ 15h.

Đường Cap & Baris

Tàu Khmer 25/12 thứ hai à 8 giờ 15h.
Hainan 26/12 thứ ba à 8h
chạy 28/12 thứ năm à 8h
29/12 thứ sáu à 8h
30/12 thứ bảy à 12h

Đường Tây-ninh

Tàu Khmer chạy thứ tư 27/12 à 8 giờ 15h.

Đường Phnom-penh

Saigon, le 23 Décembre 1916.
P. le Directeur de l'Exploitation
Le Capitaine d'Armement,
MARGUERIE.

HÃY LÀM CHO HUYẾT TINH KHIẾT

THI PHẨU UỐNG THUỐC

"SALSEPAREILLE DE GRIMAUT & Cie"
(Salsepareille Parisienne)

Thuốc "Salsepareille de Grimault & Cie" đã hiện nghiệm
hơn bốn chục năm nay, bình ngoại khoa là ghê, nhợt, mập,
v. v. đều chữa được cả, dũng làm cho máu tinh khiết.

Grimault & Cie, ở đường Vivienne số 8, Paris, và trong các tiệm thuốc to có bán.

Có trác tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hàng
bào-tă-sur, Saigon, trước rạp hát Tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường
Thượng-bin, mòn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giầy ca lura lớn.

HAI Mươi NĂM DANH TIẾNG!!

TRƯỜNG SANG

VẠN BÌNH

HỒI XUÂN

PHẨM NHƯỢC

VỊ CƯỜNG

NHỎ BỎI

THUỐC RUỘU

HƯƠU

G. RENOUX

có trác tại

tiệm thuốc

Thượng-dâng

chủ tiệm là

G. RENOUX

nhứt hàng

bào-tă-sur, SAIGON

trước rạp hát lang

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủ-bin, mòn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giầy ca lura

MÙI CÁI NGÂN BÁI

QUINA-LAROCHE

THUỐC RUỘU

CÓ CỐT RUỘU KHÔ
CỨNG TRÁM, BỔ HUYỆT, GIẢI NHỆT.

Trong ruou này có đủ 3 tinh của 3 thk Kinhyna
(cây, lá, rễ).

RUOU QUINA-LAROCHE mịn vị đăc sảng, iết lưu hối các
thứ ruou nào và ruou ngọt có trên cột Kinhyna.

Hỗn hợp thảo dược trong việc trừ hàn-thuýp, ấm
thực hất tản và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUR

dung mă iro huyết sán cheng, hạch cheng, cung bă đường
những người bệnh da liễu mồi mẩn, vân vân.

Tiệm nào cũng có bán

PARIS, 26, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS

Có trác tại tiệm thuốc RENOUX, bào-ché y khoa tân-sí nhứt hàng
bào-ché y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.
Certificé l'insertion.....

Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature

de M.

Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER

Certificé au trage j'élu à mille
cinq cent soixante-neuf mille exemplaires
F. Schneider

PHÒ THÔNG GIÁO KHOA THỦ XÃ:
BIBLIOTHÈQUE FRANÇO-ANNAMITE DE VULGARISATION

Printed sous la Direction de F.-H. SCHNEIDER, Editeur à Saigon

7, BOULEVARD HODORÉ

SÁCH HỌC

SO HỌC LUÂN-LÝ

(LEÇONS DE MORALE)

À l'usage
des Ecoles Indigènes du 1er Degré

PAR

TRẦN-TRỌNG-KIM

Giao-học Tràng-Sí-hoan Hanoi

SOAN

Một cuốn 84 trang, giá .. 0\$30

GÓI BẢN

Đ/c các hiệu sách Đông-Dương.

Tại Hanoi P.-H. Schneider

Tại nhà buôn số 199 phố Ngõ 20, B'le Carrée Hanoi.

Ở các cửa hàng sách Saigon,

Banov, Haiphong, Taurau và

Hus.

HÃY HỎI
THÚ HỘP QUẾT
HIỆU NÀY



LÀ THÚ TỐT
HƠN CÁC THÚ
KHÁC + + +